



Những ngày khởi thủy của BỘ GIAO THÔNG CỘNG CHÁNH VIỆT NAM dưới thời Bảo Đại và thời đại Việt Minh 1945 - 1947

Trong thế chiến thứ II bán đảo Đông Dương thuộc địa của Pháp bị quân đội Nhật tạm chiếm đóng từ năm 1941. Mùa năm đầu Nhật còn để Pháp điều hành công việc hành chánh như thường. Bốn năm sau quân đội Nhật cần được toàn quyền hành động, nên ngày 9/3/1945 đã đánh úp quân đội Pháp đuổi ra khỏi Đông Dương. Một phần quân Pháp ở miền Nam phải lánh đi Án Độ và phần ở miền Bắc chạy sang Trung Khánh (tây Trung Hoa) theo đường số 101, nhân viên cao cấp Pháp, hành chánh và chuyên môn bị Nhật giam giữ, một ít đã chạy trốn được đi theo quân đội. Lúc đó tôi đường là Trưởng ty tinh Sơn La bị tướng Alessendri trưng dụng 3 ngày được gặp 3 ông Ingrs principaux: Longeaux, Machefau và Martin di tìm tôi để tư biệt và nhắn nhủ ít lời cho các nhân viên chuyên môn o' lại: "Chúng tôi tạm tu' già các ông, chí' 6 tháng nua chúng tôi sẽ trở' lại", ba ông dùng chữ "Au revoir" để chào tôi. Tôi rất ngạc nhiên vì quân Nhật rất mạnh đã chiếm o'dây thi' người Pháp trở' lại làm sao được.

Tại Huế ngày 9/3/45 đại sứ Nhật Yokoyama đê trình với Hoàng đế Bảo Đại là chính phủ Nhật công nhận từ ngày nay nước Việt Nam độc lập và ông ta sẵn sàng nhân làm cố vân tôi cao cho Chính phủ Việt Nam. Các công sở bị Nhật tạm chiếm để điều hành sẽ trao trả lại dân về Việt Nam. Nhật lúc này kiêu căng khinh miệt quyền các nước, một mình tuyên bố cho Việt Nam độc lập.

Ngày 17/3/45 vua Bảo Đại tuyên bố trước quốc dân là nhà vua sẽ tự cầm lấy quyền chính theo tôn chỉ "Dân vi quý" và chiêu tập các nhân tài xứng đáng để chỉnh đốn nền tảng quốc gia đúng với nguyện vọng của dân một nước độc lập. Ngày 17/4/45 vua ký đạo dụ lập chính phủ Trần Trọng Kim (ông Kim là giáo sư và sử gia có tiếng) gồm có 10 Bộ trong đó có Bộ Giao Thông Công Chánh. Các Bộ tiếp thu dần dần các công sở do Nhật tạm điều hành.

Có quan quản đốc toàn ngành công chánh Đông dương lúc đó là Inspection générale des T.P. trụ sở ở Hà-nội do toàn các kỹ sư Pháp làm việc không có một nhân viên chuyên môn bản xứ nào.

Kỹ sư Đào Trọng Kim được cử làm Bộ trưởng Bộ Giao Thông Công Chánh đến tiếp nhận Inspection générale des T.P. và tổ chức Bộ Giao Thông Công Chánh, kỹ sư Khúc Đản cử làm trưởng ban chuyên môn kiêm phụ tá bộ trưởng. Đến thời kỳ này số kỹ sư Việt Nam mới có được 24 kỹ sư đồng dương tuyển qua kỳ thi năm 1943 trong các nhân viên chuyên môn C.C. đào tạo tại Việt Nam và một ít kỹ sư Việt Nam có văn bằng Pháp hồi hương làm việc.

Tại Bộ chỉ vòn ven có 2 kỹ sư phải đảm nhiệm mọi công việc đâu nỗi của Bộ trong lúc đất nước bị chiến tranh tàn phá, cầu công bị bom đồng minh (Mỹ,

Anh, Trung Hoa) đe dọa xá bi cách mạng tiêu hủy, giao thông gián đoạn luôn luôn, xe lửa chạy ban đêm sợ bị bom, các nơi đông đúc dân cư đều phải có hầm trú ẩn. Bộ mới tổ chức, ông Bộ trưởng tiếp liên miên suốt ngày khách, nhất là quân đội Nhật hỏi về công tác sửa chữa cầu cống. Tôi tìm hết các hồ sơ, không có hồ sơ nào báo cáo về công tác sửa chữa các trục giao thông, hình như người Pháp không muốn cho mọi tin tức nên quân Nhật phải cướp lấy nên hành chánh.

Tôi phải thông tư ngay xuống các Nha cho lệnh các Ty khi làm công tác sửa chữa phải điện tín tiến triển công tác về Nha và đồng thời về Bộ để tôi có tài liệu về giao thông các trục đường. Tôi cho thực hiện ngay bản hoa đồ toàn thể các trục giao thông, trên bờ và dưới nước, mỗi khi giao thông bị gián đoạn trên đường nào là đã có ghi chú trên hoa đồ để trả lời công chúng và nhất là quân đội Nhật. Một đảng ông Bộ trưởng để cho các Nha toàn quyền sửa chữa cấp tốc các đường giao thông khi bị địch tàn phá.

Thật là thời thế đã tạo anh hùng: có những kỹ sư rất lối lạc như anh Nguyễn Như Quý, Nguyễn Đinh Hiền đã tỏ ra rất thua sáng kiến: trục lèn được nhưng vài cầu sắt dài 50m, lâm nhũng trù tam băng tà vẹt gò khi trụ cầu bị pha, ghép các phà (bac) lại rồi đặt đường sắt lèn để chuyên qua sông nhưng đầu tàu xe lửa nặng đến 100 tấn. Các bạn đã dùng chủ "Ferry boat" để gọi tên công tác. Hầu hết nhân viên chuyên môn đã hăng say về mọi công tác để tỏ ra có nhiều khả năng. Nhiều lúc tôi vẫn nghĩ là tại Nhật chỉ phình phở mình để họ lập được Đại Đồng Á của da vang rồi họ đứng lên đầu lèn có mình bắt mình phục vụ cho họ cường thịnh mà thôi, nên mỗi khi người Nhật đến hỏi tôi điều gì tôi cũng để đặt.

Ngày giờ trôi đi mau lẹ, ngày 15/8/45 được tin Đồng Minh thắng, quân đội Nhật đã đầu hàng, ai nấy đều sùng sục, nhưng mừng thầm được khóc ách một loại da vang quý quyết, thêm cách mạng V.M. bắt đầu hoạt động khắp nơi. Một cuộc biểu tình tại Hà-nội ngày 19/8/45 rất đông đảo trước nhà hát lớn phố Paul

Bert để ủng hộ Chính phủ Trần Trọng Kim. Bỗng nhiên vài chục anh em cách mạng vác cờ đỏ sao vàng và vài chục khẩu súng chạy loanh quanh trong đám biểu tình tung hô: "Üng hộ cách mạng". Thé là đoàn biểu tình ủng hộ chính phủ Trần Trọng Kim biến thành biểu tình cách mạng. Một nhóm đại diện của cách mạng vào Bắc bộ phủ. Ông Khâm sai (délégué impérial) Phan Kế Toại tiếp đón và tự nhường ngay Bắc bộ phủ cho cách mạng, khẩu hiệu "Viet Nam to the Vietnamese" dán đầy, dường, dân quê đọc là Việt Nam to the Việt Nam me.

Tại nhiều bộ công chức theo cách mạng lập ngay những Ủy ban công chức để điều khiển về chánh trị, thứ nhất là tại bộ Nội vụ hoàn toàn xáo trộn, các Ủy ban nhân dân thay thế các cấp chỉ huy từ ông Bộ trưởng đến viên Ly trưởng. Chỉ có tại các bộ chuyên môn như Y tế, Giao Thông Công Chánh không thấy Ủy ban công chức mọc lên, các nhân viên chuyên môn vẫn giữ chức vụ hiện hành. Các Nha, Khu và Ty vẫn có trật tự và làm mọi công tác như trước, chỉ phải một nỗi hiềm vật liệu nhất là vật liệu nhập cảng. Bộ đành phải cho chỉ thị sửa chữa công tác bằng lời "Giật gáu và vai", dùng vật liệu sửa chữa những đường chính trước tiên.

Từ tháng 10/45 Bộ mặt dần liên lạc với các Nha, Khu, Ty tú vi tuyển 16 trở về miền Nam, tại đây quân đội Pháp đã chiếm lại dân miền Nam, cưỡng quyết lấy lại chủ quyền tại Đông Dương. Toàn bộ Khâm sai Nam phần bờ Saigon về đồng ruộng lập kháng chiến. Quân Pháp lấy lại các tỉnh, ngày 22/2/46 tướng Leclerc tuyên bố đã kiểm soát toàn miền Nam và đường tiên ra Huế. Bộ G.T.C.C. từ thời gian này chỉ còn điều khiển cơ phía Bắc. Công việc ở Bộ đã giảm đi nhiều.

Lúc này quân đội Trung Hoa có lệnh của Đồng Minh đến Bắc Việt Nam giải giáp quân Nhật. Một nhân viên của Lữ Hán (tướng Trung Hoa) đến ngồi ở Bộ để kiểm soát, nhân viên này không biết đọc một bản đồ chỉ châm chú kiểm soát sǎng nhớt để giữ lại nhiều cho xe ông ta dùng. Tôi để một chủ sự giao dịch thường xuyên mọi việc với quân Trung Hoa.

Tôi lúc này có thi giờ rảnh rang
tôi xuống thư viện tìm các hồ sơ công
tác của các kỹ sư Pháp dự định thực hành
và các hồ sơ nghiên cứu các năng lực
thiên nhiên có trong nước như: thác sông
Bồ, thác hồ Ba Bể, thác Đa nhím... sức
nước thủy triều, mang đất phù sa để bồi
đồng ruộng v.v.... Có nhiều hồ sơ tôi đã
được đọc ở thư viện Hà-nội khi tôi còn
là sinh viên Công Chánh.

Ở Huế vua Bảo Đại thay phong trào
cách mạng lan tràn đến miền Trung, ngày
22/8/45 đã trao quyền cho cách mạng. Tự
nhiên Chính phủ Trần Trọng Kim tan rã,
các Bộ dưới quyền cách mạng. Chính quyền
mới, tổ chức ngày 6/1/46 cuộc bầu dân
biểu toàn quốc, không được biết ở miền
Nam có Pháp thi bầu cử ra sao. Cách mạng
vẫn trọng chuyên môn nên đã tổ chức ở
một đơn vị tại Thừa Thiên bầu cho anh
Trần Đăng Khoa (1) đặc cử dân biểu, dân
ở đơn vị này đi bầu phải thuộc câu về
"Ngô Khoai Trọng Truyền", "diện nước Đăng
Khoa" để nhớ tên 2 vị ứng cử (Truyền là
tên một kỹ sư canh nông). Bạn Khoa đã
trúng cử dân biểu, có là dân biểu mới
được làm Bộ trưởng. Trước ngày họp Quốc
hội lần đầu tiên ba kỹ sư CC ở Huế ra,
Hà-nội đến Bộ gặp tôi: Anh Võ Văn Quê
cửu trưởng kỹ sư Trung bộ. Anh Lê Dung
thư ký Ủy ban nhân dân Trung bộ, anh
Trần Đăng Khoa. Anh Lê Dung thay tôi
nói về binh đảng công binh của dân chủ
khác với cộng sản, anh đe dọa tôi: "Nếu
tao làm Bộ trưởng tao sẽ savonner đầu
mày" anh Dung côn doa cả anh Quê: "Nếu
không ứng hộ cách mạng thì sẽ phải về
giữ lại trưởng kỹ sư Trung bộ" Anh Dung
muốn lên làm Bộ trưởng lầm lầm.

Ngày 3/3/46 Quốc hội họp lần đầu
tiên tại Hà-nội lập chính phủ có nhiều
bộ, về công chánh vẫn là Bộ Giao Thông
Công Chánh. Kỹ sư Trần Đăng Khoa được đề
cử Bộ trưởng thay thế ban Đáo Trọng Kim.
Tôi vẫn giữ chức vụ cũ, ông Bộ trưởng
mới cử thêm một vị Đồng lý văn phòng. Bộ
trưởng mới thích làm chính trị, tin
tưởng cách mạng thành công giữ được độc
lập do Chính phủ Nhật tuyên bố. Ông đi
hợp hội đồng chính phủ liên miên, công
việc chuyên môn giao phó cho tôi. Nào có
công việc gì... Tân công tác là con số

không... Công việc tu bờ, đại tu bờ đã
giao toàn quyền cho các Nha. Ông đồng lý
phải giải quyết các đòi hỏi của quân đội,
Trung Hoa như: Trưng dụng nhà cho họ ở
tam trong thời gian trước khi giải quân
Nhật, họ sang tối hơn số 100.000 lính mà
quân Nhật chỉ có 30.000. Mỗi khi họ di
khỏi một ngôi nhà họ tháo gỗ dù thử: Từ
cái khóa cửa, đồ điện, đồ trong nhà tẩm
dền cả tủ viền gạch sù. Các Ty thêm một
gánh nặng sửa chữa các nhà. Hình như một
phân lớn số vàng (2) Bác Hồ quyền của
dân để cứu quốc đã vào túi các tướng tá
quân đội ô hợp này mà họ còn nhũng
nhieu, ở li Việt Nam. Hồ Chủ Tịch thay
đổi chính sách, cho quân Pháp vào dòm
đầu chống quân Trung Hoa. Ngày 6/3/46 đã
ký để quân Pháp vào Bắc phần. Pháp
thường thuyết tại Trùng Khánh, quân
Trung Hoa phải rút khỏi Việt Nam. Rồi ngày
31/5/46 Hồ Chủ Tịch đi Pháp, tại hội
nghi Fontainebleau Bác Hồ không được
thắng lợi, đến ngày 14/9/46 là ngày cuối
cùng phái đoàn Việt Nam về nước, Hồ Chủ
Tịch mới được ký một "Modus vivendi" có
hiệu lực từ hôm 30/10/46: Hai bên Pháp
Việt ngừng bắn và thực hiện quyền tự do.



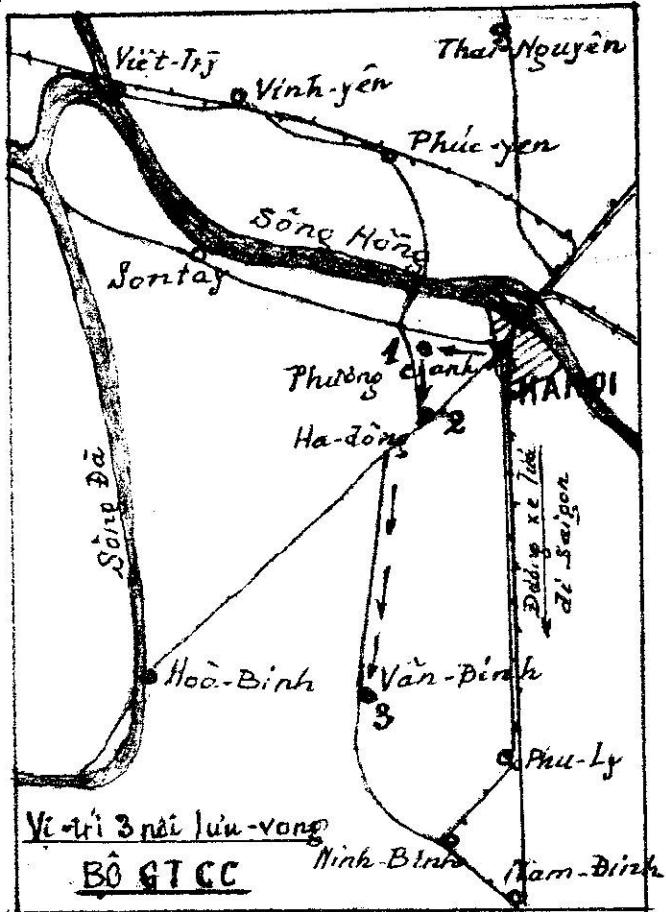
TRƯỜNG KỲ KHÁNG CHIẾN CỘ QUAN BỘ GIAO THÔNG CÔNG CHÁNH LƯU VONG

Người Pháp lấn át dân dân chính
quyền Việt Nam. Phong trào chống Pháp
bung bung nổi dậy, nhất quyết bảo vệ chủ
quyền đất nước, bảo Cứu quốc tung lên
những khẩu hiệu: "Toàn dân kháng chiến
trường kỳ", "Tản cư không phải là lánh
nạn mà là để tổ chức kháng chiến lâu
dài". Các Bộ được mật lệnh là phải chọn
một nơi xa Hà-nội chừng 15 km để cất dấu
hồ sơ mật và cần thiết khi phải tạm đổi

Hà-nội làm việc. Anh Khoa chưa biết miến Bắc làm, đã theo đề nghị của tôi, đi về lăng tôi cách Hà-nội 12 km xem dia thê, trước hết đến đình lăng ngôi nhà rộng không được kín đáo, sau đến nhà thờ họ Khúc, nhà rộng có cửa ngõ kín đáo, ở giữa lăng, anh Khoa ứng ngay. Từ hôm 15/11/46 tôi phải dọn dân dân các hò sơ vè nòi dây cát kín không ai biết một chuyện gì. Ông Bộ trưởng mât báo cho các bộ nói này, tôi thi chỉ dàn cho hòn 10 nhân viên cao cấp biệt đường lối đi tôi, nhẵn như mỗi người cần có một xe đạp tốt không tin vào ô tô. Các nhân viên cao cấp trong chính phủ có mật lệnh ngủ ở ngoài Hà-nội ban đêm.

Bỗng nhiên 20 giờ ngày 19/12/46, súng nổ ở Hà-nội, đèn tắt, tôi ngủ ở ngoại ô, lập tức phải đi về nhà thờ họ tôi vì chắc chắn các cao cấp ở bộ sẽ về đây nòi đã ăn định. Cả đêm 6000 người Hà-nội đã về lánh nạn ở lăng tôi. Sáng 8 giờ ông Bộ trưởng và ông Đồng lý về tôi nói, hai ông chỉ biết Pháp, Việt đã bắn nhau chưa biết rõ tình hình ra sao. Sáng hôm sau kỹ sư Nguyễn Như Lời đến trình đã đến nhiệm sở mới; chiều hôm sau thi kỹ sư Phạm Đinh Biểu đến lấy hồ sơ di nghiên cứu một đường thủy trong nội địa từ Bắc vào Trung. Tôi đã giao một sô hoa đồ 1/100.000 từ Hà-nội đến Hué theo bồ bê. Sáu Trưởng khu ở 6 nhiệm sở mới được giữ mỗi ông 2.000.000\$ để chi tiêu các việc khẩn cấp. Tôi hôm thứ hai mới có hai viên thư ký đến. Bàn giấy lưu vong của bộ vốn ven có ông Bộ trưởng, ông Đồng lý, tôi và 2 thư ký. Ba hôm đầu không có việc gì. Kỹ sư Khoa năm dài trên một ghế trang kỷ ra giáng lo lăng vè tình hình đất nước. Một người cháu họ tôi mỗi ngày đi xe đạp ra Hà Đông 8 km tại ty CC lấy công văn, được biết các khu, các ty vẫn làm việc không có gì trở ngại gì. Kỹ sư Nguyễn Xuân Đản ty trưởng CC Hà-nội đến 3 ngày sau mới ra khỏi Hà-nội. Được 10 ngày thấy quân Pháp chưa dám đánh vè tình lý Hà Đông, ông Bộ trưởng bèn cho dọn bàn giấy bộ ra ty CC tỉnh Hà Đông. Ty CC Hà Đông đảm nhiệm thu xếp bàn giấy cho Bộ, vè lăng tôi lấy hết hồ sơ đi, tôi thấy nhẹ nhõm cả người. Bộ làm việc ở ty này chưa được 1 tháng vè cách Hà-nội 10 km, nên bàn giấy Bộ lại dọn đi Vân Đình cách xã Hà-nội

chừng 40 km, nòi toàn chinh phủ lưu vong.



Tháng 2/47 ông Bộ trưởng với tôi đi kinh lý vè miến Trung bằng xe lửa đêm, tôi đem theo 2 xe đạp phòng hỏe xe lửa bị bom hay là đường giàn đoạn. Đến Vinh chúng tôi đi xe hơi để đến Hà Tĩnh rẽ vè Ba Đồn nòi anh Quê kỹ sư trưởng Nha CC Trung bộ đã dọn bàn giấy nha vè đây. Đến Hà Tĩnh Ủy ban nhân dân cần chúng tôi không nên đi vì đường không yên ổn. Chúng tôi dành phải quay vè Thanh Hóa triệu tập buổi họp ông kỹ sư trưởng Trung bộ và các trưởng ty, trên đường vè chúng tôi ở lại Vinh vài ngày. Tôi nghe thấy 4 tiếng bom nô phá nhà Ngân hàng Đông dương và tôi được trông thấy dân lăng ở nhà quê lén, đường phá cổ thành Nghệ An, lũ lượt vui vè vì mỗi làng được lấy lâm sô hữu các vật liệu phá được, dân có ngõ đâu là họ đang tay phá hủy nhưng công trình có tích lịch sử của đất nước, chẳng khác gì những kẻ chỉ thích phá của công láy làm thích thú.

Anh Khoa vẫn thường nói với tôi là anh đã vào đảng Dân Chủ chứ không ở đảng cộng sản, nhưng đồng ý về tiêu thoát kháng chiến. Tôi đã đi qua nơi đang bị phá và nhặt lại một lát nữa, công bằng trong dân chủ về tư sản và những đề nghị của tôi khi còn ở Hà-nội: "Ta nên lập một hội đồng định giá các tư sản. Trong lúc cấp bách chỉ chia ra làm 10 hang, mai sau độc lập chính phủ bồi thường cho gia chủ tuồng trùng tùy theo khả năng". Ông Bộ trưởng ở lại Thanh Hóa để tôi về Vân Đinh xem có việc gì khăn cấp không. Tôi cũng với kỹ sư mỏ Hồ Đắc Liên, băng xe đạp, đi qua tỉnh ly. Phủ Lý nhà cửa đã bị phá toàn diện đến tận móng, tôi thiên về công bằng quá, trên suốt dọc đường về tôi chỉ nghĩ tôi tiêu thoát kháng chiến: vừa, tiêu thoát để kháng chiến vừa san phẳng được những di sản của kẻ có tư hữu. Hiện giờ chính sách "đi kinh tế mới" cũng một mục đích.

Chúng tôi về chỉ còn cách Vân Đinh 7 km đường qua một chợ tập hợp đông đúc, tự nhiên có một máy bay tối, chúng tôi đạp nhanh khỏi chợ, gặp chỗ bùn lầy tôi bị ngã xe không đứng lên được. Rồi anh Liên thuê xe cyclo đạp chở tôi về nhà, bác sĩ xem thấy gãy đầu xương hông, tôi bị nằm yên trong 45 hôm.

Xong kỹ họp ở Thanh Hóa ông Bộ trưởng về đến Vân Đinh thấy tôi gãy chân phải năm một chỗ rất buồn. Có tin quân Pháp sắp đánh Vân Đinh. Chính phủ và các bộ mới lưu vong ở đây được chừng 3 tháng phải đổi di một nơi kín đáo lên, miễn thường du Bắc Việt tại một địa điểm hiểm trở gọi là ATK (an toàn khu), phải có người phụ trách dẫn di mới tối được. Ông Khoa đến thăm tôi một lần cuối và từ giã tôi để đi theo chính phủ, tôi giao ông Bộ trưởng một ít hồ sơ cần thiết mà tôi còn giữ.

Tôi và gia đình tôi cũng phải đổi khỏi Vân Đinh đến một lăng ở giữa nơi đồng ruộng xa các trục giao thông để tránh quân đội Pháp sắp hành quân tới. Tháng 6/1947 tôi đã chống nạng đi được, gia đình tôi thuê vũng đưa tôi về lăng tôi nghỉ ngoài đường bệnh, không ngờ lăng tôi và các lăng tôi đi qua đã tê

rồi (nghĩa là thuộc quân đội Pháp chiếm rồi). Tôi ở hậu phuông (nơi chưa có quân Pháp tới) về nhân viên trách nhiệm, bắt buộc dân tôi và cả gia đình lên tinh ly. Hà Đông nay quân đội Pháp đóng, Người Pháp không cho tôi về làng mà bắt tôi và gia đình ra Hà-nội nay trú ngũ trước. Nhà tôi ở phố Nguyễn Thái Học bị một gia đình người Việt lai Pháp chiếm ở. Gia đình tôi bên kia khu Chợ Hôm ở nhờ nhà người anh họ bị kẹt lại Hà-nội không ra được.

Từ ngày này tôi không được biết tin tức về bộ Giao Thông Công Chánh nữa. Hà-nội sau 3, 4 tháng, thanh niên tự vệ chống lại quân đội Pháp, đã biến thành một thành phố hoang tàn. Khu phố trước kia buôn bán đông đúc ở giữa khu trại lính (cửa Đông) và khu công sở thành phố (khu phố tây), bị tàn phá đến 70% vì bị quân Pháp bắn phá và quân dân tự vệ vừa đánh vừa tiêu thoát kháng chiến. Khu tôi ở tam thi dân di tan cư ra ngoại thành đến 95%. Bộ Giao Thông Công Chánh chỉ bị đốt phá ngoài mặt tiền, Nha Công Chánh Bắc Phàn ở gần đây còn nguyên vẹn.

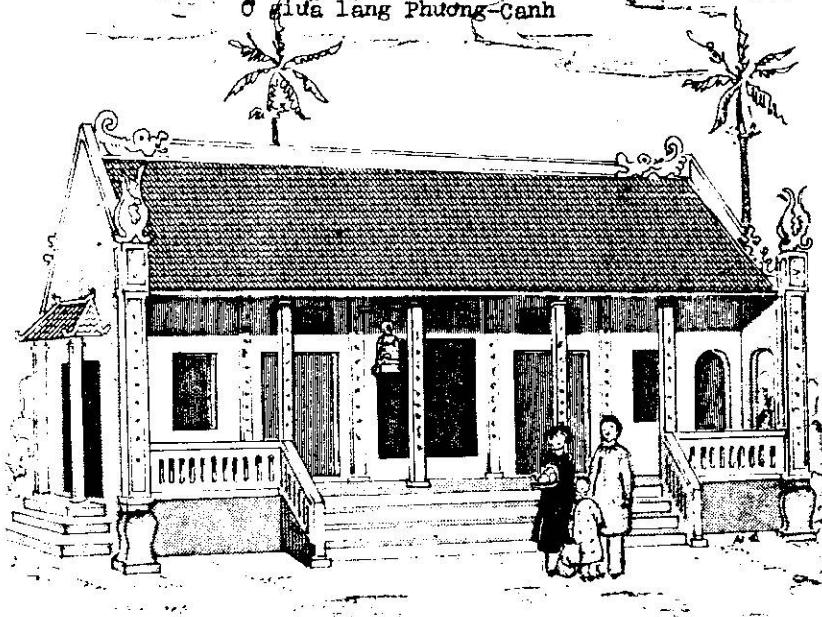
Tôi mừng thầm là các tài liệu, hồ sơ chuyên môn quý giá của toàn quốc đã nghiên cứu trong hơn nửa thế kỷ tăng trữ trong bộ Giao Thông Công Chánh không bị đốt cháy. Tôi tiếc là tiếc cho đất nước. Còn tôi thì tôi nhất định không khoác áo công chức nữa. Hòa bình có trở lại và sức khỏe cho phép thi tôi cũng tìm một nghề, tự do rồi làm việc giúp các nhà bị chiến tranh tàn phá.

KHÚC ĐẨN

- (1) Anh Trần Đăng Khoa đã đỗ đầu kỳ thi lần đầu tiên tuyển kỹ sư Đồng Dưỡng, hơn 150 người chỉ lấy 24 người.
- (2) Trong thời kỳ có quân đội Trung Hoa, chính phủ tổ chức "Tuần lễ vàng" hô hào dân chúng ủng hộ bằng vàng là cứu quốc.



Nơi lưu vong thứ nhất
của ban giày bộ Giao-Thông Công-Chánh
ở giữa làng Phương-Canh



TIN VUI MỪNG

Chúng tôi nhận được thiệp mời dưới đây của AH. Lê Mậu Đáo ở Florida, xa xôi không đến tham dự được, xin có lời khen ngợi các cháu đã đỗ đạt thành công rực rỡ, nhất là hai cháu lớn đều đỗ "tam nguyên" với cấp bằng tối ưu và danh dù. Xin thành thật chung vui với AH. Lê Mậu Đáo và gia đình.(L.K.Thi).

The LE family

requests the pleasure of your company
at a dinner and dancing party on the
occasion of the graduation of our sons

DU LE

B.S. in Biology
B.A. in Chemistry
B.A. in Psychology (minor)
with Summa Cum Laude
and with Distinction
from University of Miami, Florida

NGUYEN DU LE

B.S. in Electrical Engineering
B.S. in Computer Science
B.A. in Biomedical Engineering (m)
with Summa Cum Laude
and with Distinction
from Duke University, N. Carolina

QUOC-Dzung DU LE

Graduated from Miami Killian
Senior High School

on Saturday, June the Twenty-Seventh,
Nineteen Eighty Seven, at Six o'clock
p.m. at 7550 Southwest 82nd Court, Miami.

R.S.V.P. Tel. (305) 279-9713

thân mến Anh chị

vui lòng đến dự bữa tiệc thân mật và ấm áp
với gia đình chúng tôi nhân dịp ba cháu

LE DA

Tốt nghiệp
với cấp bằng tối ưu và Danh Dự
Cử Nhân Văn Vật Học
Cử Nhân Hóa Học
Cử Nhân Tâm Lý Học
Viện Đại Học Miami, Florida

LE VU NGUYEN

Tốt nghiệp
với cấp bằng tối ưu và Danh Dự
Kỹ Sư Điện Học
Kỹ Sư Điện Tú
Kỹ Sư Y-Dan-Hát Học
Viện Đại Học Duke, N. Carolina

LE VU QUOC-DUNG

Tốt nghiệp Tú Tài
Trường Trung Học Miami Killian

vào lúc Sáu giờ chiều,
ngày thứ Bảy, Hai mươi bảy tháng Sáu 1987
tại số nhà 7550 Southwest 82nd Court Miami

Xin xác nhận : Dr. (305) 279-9713